ĐIỆN TÂM ĐÒ

NHÔI MÁU CƠ TIM CẮP

Ths. Bs. Lương Quốc Chính Khoa Cấp cứu – Bệnh viện Bạch Mai

MỤC TIÊU

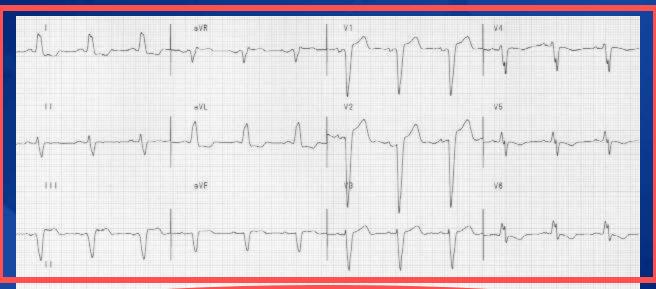
 Nhân biết được nhồi máu cơ tim cấp trên 12 chuyển đạo điện tâm đồ.

NỘI DUNG

 Chẩn đoán nhồi máu cơ tim trên điện tâm đồ (ECG)

CHẨN ĐOÁN NHÔI MÁU CƠ TIM (NMCT)

Để chẩn đoán nhồi máu cơ tim, cần phải quan sát một chuỗi nhịp và 12 chuyển đạo trên ECG.



12 chuyển đạo trên ECG

Chuỗi nhịp



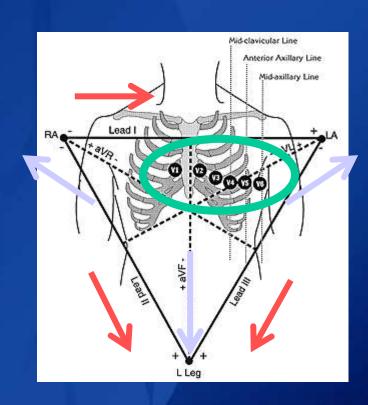
12 CHUYỂN ĐẠO TRÊN ECG

- 12 chuyển đạo trên ECG đánh giá tim ở 12 phương diện khác nhau.
- Vì vậy, 12 chuyển đạo trên ECG giúp đánh giá cái gì đang xẩy ra ở các vị trí khác nhau của tim.
- Chuỗi nhịp chỉ là một trong 12 phương diện này.

12 CHUYỂN ĐẠO

12 chuyển đạo gồm:

- 3 chuyển đạo chi(I, II, III)
- 3 chuyển đạo bổ xung (aVR, aVL, aVF)
- 6 chuyển đạo trước tim
 (V₁- V₆)



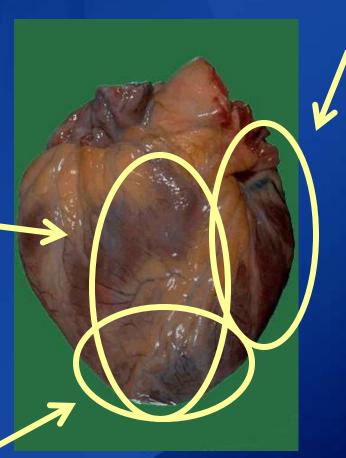
CÁC PHƯƠNG DIỆN CỦA TIM

Vài chuyển đạo có phương diện của tim tôt:

Phần trước của tim

Phần dưới của tim

Phần bên của tim

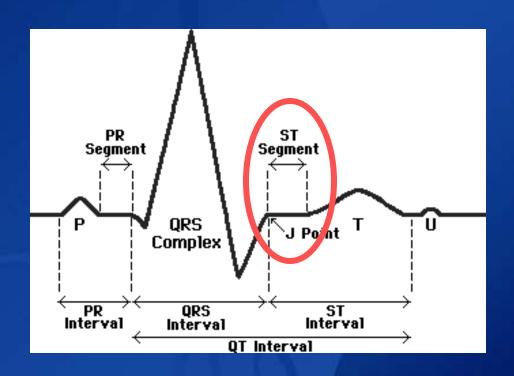


CÁC BIẾN ĐỔI ĐẶC TRƯNG TRONG NMCT

- Đoạn ST chênh lên ở vùng bị tổn thương
- Đoạn ST chênh xuống ở các chuyển đạo đối diện (soi gương)
- Xuất hiện sóng Q bệnh lý
- Sóng R bị giảm biên độ
- Sóng T bị đảo chiều

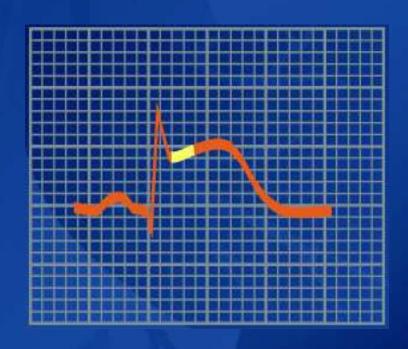
ST CHÊNH LÊN

Một cách để chẩn đoán nhồi máu cơ tim cấp là tìm kiếm sự chênh lên của đoạn ST.



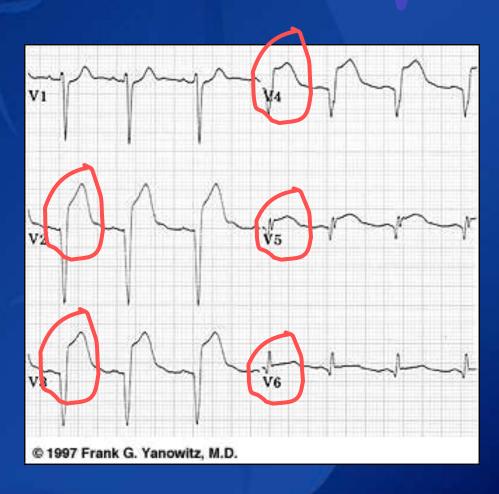
ST CHÊNH LÊN (tiếp...)

- Xẩy ra ở giai đoạn sớm của NMCT
- Xuất hiện ở các chuyển đạo nhìn vào vùng bị nhồi máu
- ST chênh nhẹ có thể gặp ở V₁ hoặc V₂ ở người bình thường

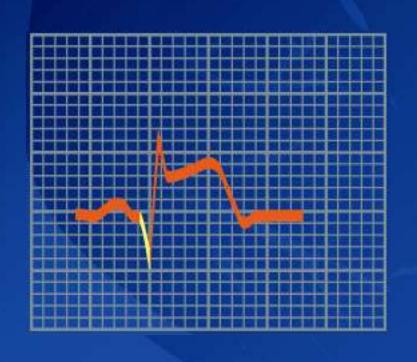


ST CHÊNH LÊN (tiếp...)

Sự chênh lên của đoạn ST (lớn hơn 1 ô nhỏ) trong 2 chuyển đạo là phù hợp với nhồi máu cơ tim.



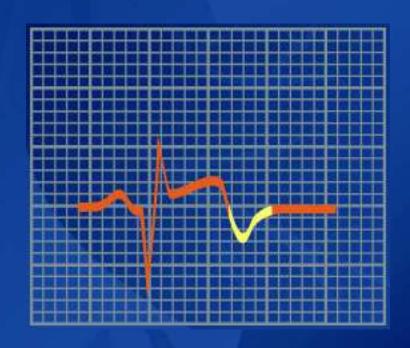
SÓNG Q SÂU HAY "Q BỆNH LÝ"



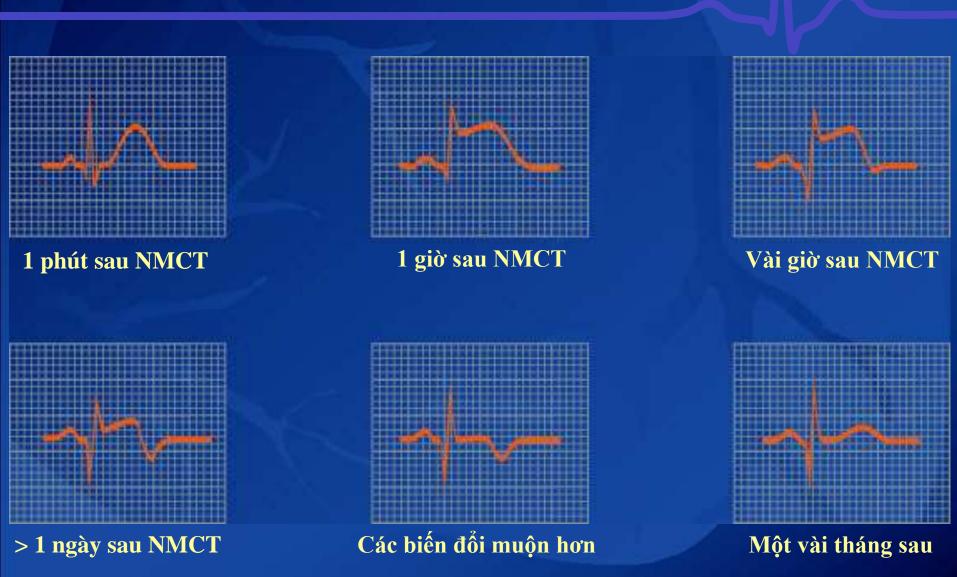
- Biến đổi được coi là có giá trị để xác nhận là NMCT
- Có thời gian kéo dài ít nhất là 0,04 giây
- Có chiều sâu > 25%
 biên độ sóng R ở cùng chuyển đạo

CÁC BIẾN ĐỔI CỦA SÓNG T

- Xuất hiện muộn
- Xẩy ra khi hết tình trạng chênh lên của đoạn ST
- Được thấy rõ rệt ở nhiều chuyển đạo với hình ảnh đặc biệt

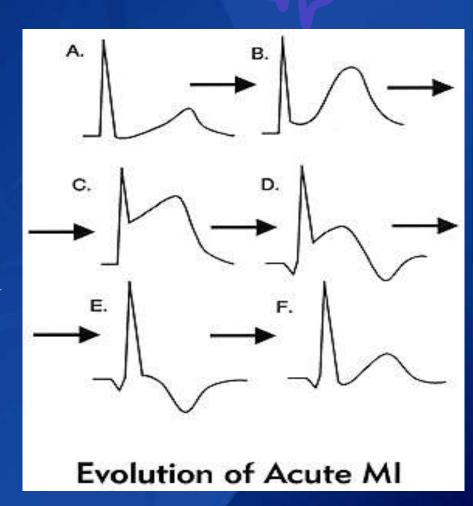


TRÌNH TỰ CÁC BIẾN ĐỔI ECG TRONG NMCT CẤP



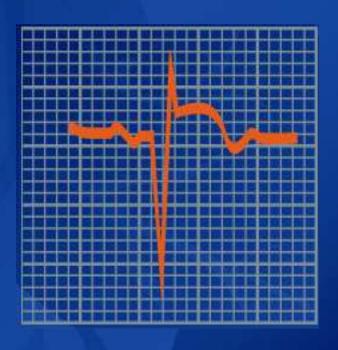
TIẾN TRIỂN CỦA Ở NMCT

- A. ECG bình thường
- B. Thay đổi sóng T tối cấp chiều rộng và biên độ sóng T tăng; có thể còn thấy đoạn ST chênh lên
- C. Đoạn ST chênh lên rõ với sự thay đổi sóng T tối cấp
- D. Sóng Q bệnh lý, đoạn ST chênh lên ít hơn, đảo ngược sóng T (hoại tử)
- E. Sóng Q bệnh lý, đảo ngược sóng T (hoại tử và xơ hoá)
- F. Sóng Q bệnh lý, sóng T đứng thẳng / sóng T dương (xơ hoá)



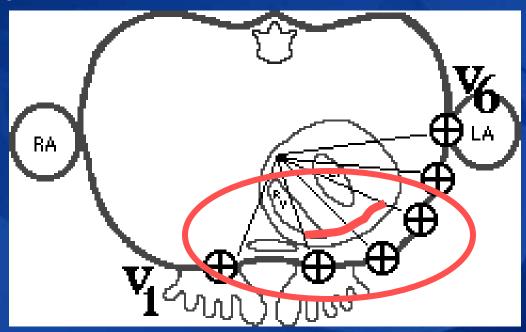
TIÊU CHUẨN CHẨN ĐOÁN NMCT CẤP

- Sóng Q bệnh lý:
 - Thời gian của sóng Q > 0,04 giây
 - Biên độ sóng Q > 25% sóng R cùng chuyển đạo
- ST chênh lên ở các chuyển đạo nhìn vào vùng nhồi máu và chênh xuống "soi gương" ở các chuyển đạo đối diện
- Sóng T âm sâu và đối xứng ở các chuyển đạo liên quan vùng bị nhồi máu



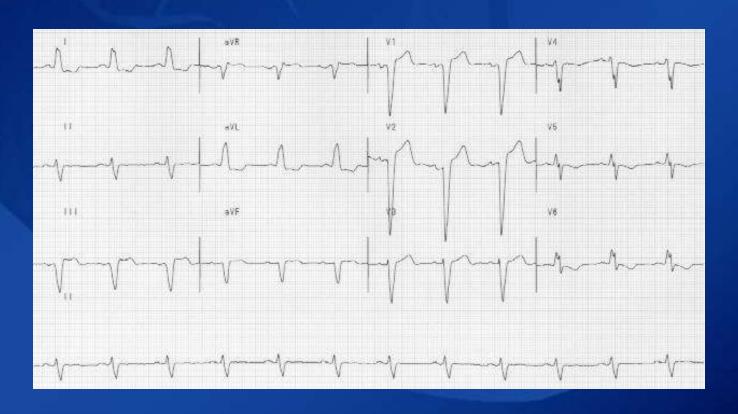
PHƯƠNG DIỆN TRƯỚC CỦA TIM

Phương diện trước của tim được thấy tốt nhất ở chuyển đạo V_1 - V_4 (vách V_1 - V_2 ; thành trước V_3 - V_4)



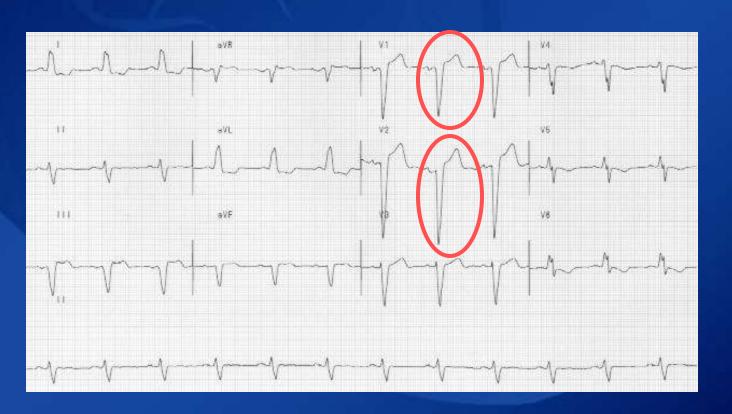
VÍ DỤ TRƯỜNG HỢP

Bạn có nghĩ rằng trường hợp này có nhồi máu cơ tim không. Nếu có, ở đâu?

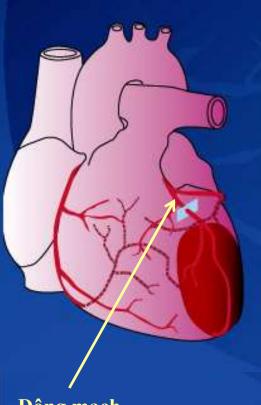


GIẢI THÍCH

Có, trường hợp này có nhồi máu cơ tim thành trước cấp tính.



NHÒI MÁU CƠ TIM THÀNH TRƯỚC





Động mạch vành trái

CÁC VỊ TRÍ NHÔI MÁU CƠ TIM KHÁC

Giờ đây bạn đã biết tìm kiếm nhồi máu cơ tim thành trước ở đâu. Ta hãy xem xét bạn sẽ xác định như thế nào nếu nhồi máu cơ tim liên quan tới thành bên hoặc thành dưới của tim.

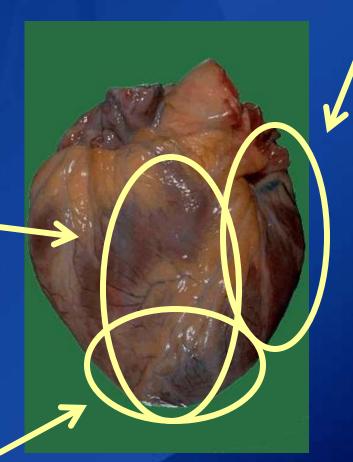
CÁC VỊ TRÍ NHÒI MÁU CƠ TIM KHÁC

Đầu tiên, nhìn một lần nữa vào hình ảnh này của tim.

Phần trước của tim

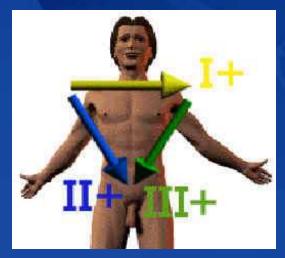
Phần dưới của tim

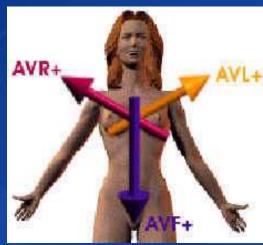
Phần bên của tim

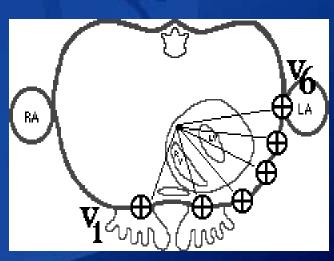


CÁC VỊ TRÍ NHÔI MÁU CƠ TIM KHÁC

Thứ hai, hãy nhớ rằng 12 chuyển đạo của ECG đánh giá các phần khác nhau của tim. Các chuyển đạo chi và bổ xung đánh giá hoạt động điện thế di chuyển phía dưới (II, III và aVF), tới bên trái (I, aVL) và tới bên phải (aVR). Ngược lại, các chuyển đạo trước tim đánh giá hoạt động điện thế theo hướng từ phía sau ra phía trước.

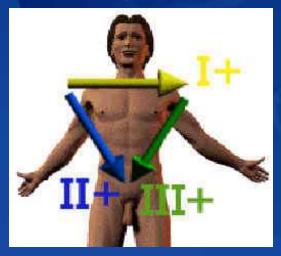


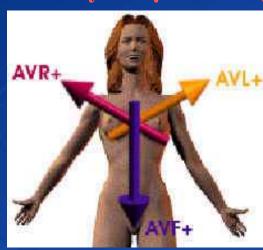


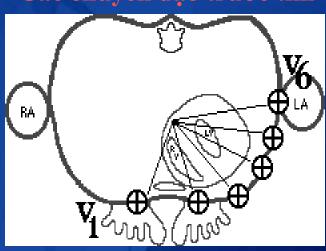


CÁC VỊ TRÍ NHÔI MÁU CƠ TIM KHÁC

Bây giờ, bằng việc sử dụng 3 biểu đồ này chúng ta hãy xem xét tìm kiếm nhồi máu cơ tim thành bên và thành dưới ở đâu.

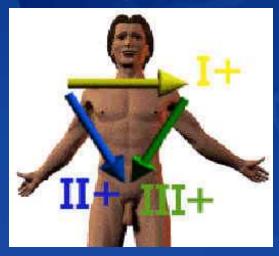


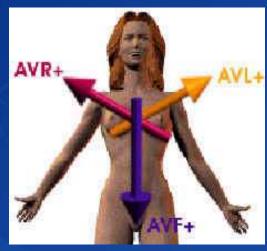


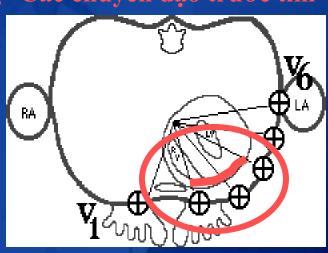


NHÔI MÁU CƠ TIM THÀNH TRƯỚC

Nhớ rằng phần trước của tim được thấy tốt nhất ở các chuyển đạo V_1 - V_4 .



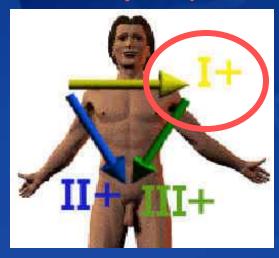


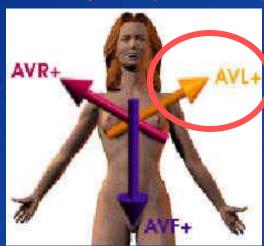


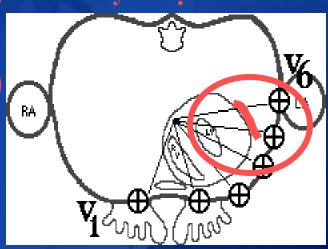
NHÔI MÁU CƠ TIM THÀNH BÊN

Vậy bạn nghĩ phần bên của tim được thấy tốt nhất ở các chuyển đạo nào?

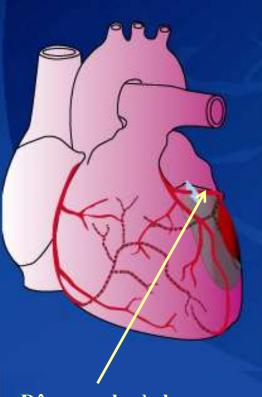
Chuyển đạo I, aVL, và V₅- V₆



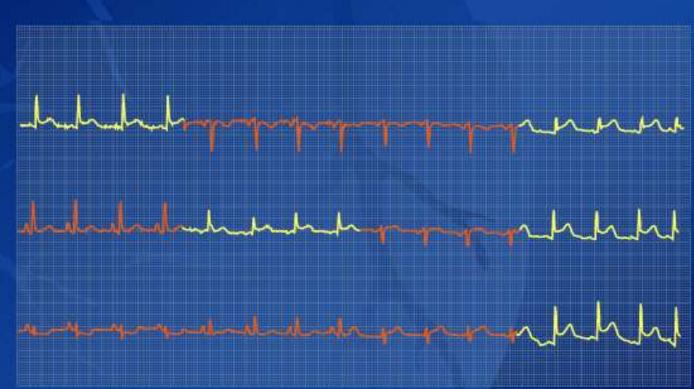




NHÔI MÁU CƠ TIM THÀNH BÊN



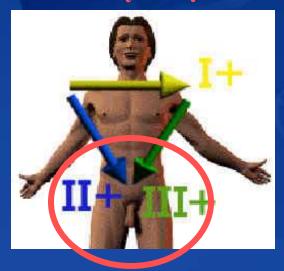
Động mạch vành mũ trái

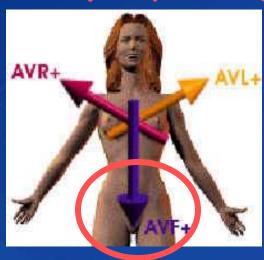


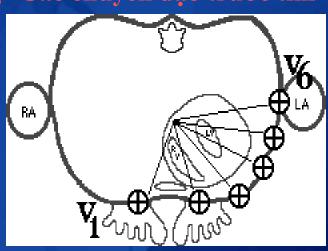
NHÔI MÁU CƠ TIM THÀNH DƯỚI

Bây giờ phần dưới của tim được đánh giá như thế nào?

Chuyển đạo II, III và aVF

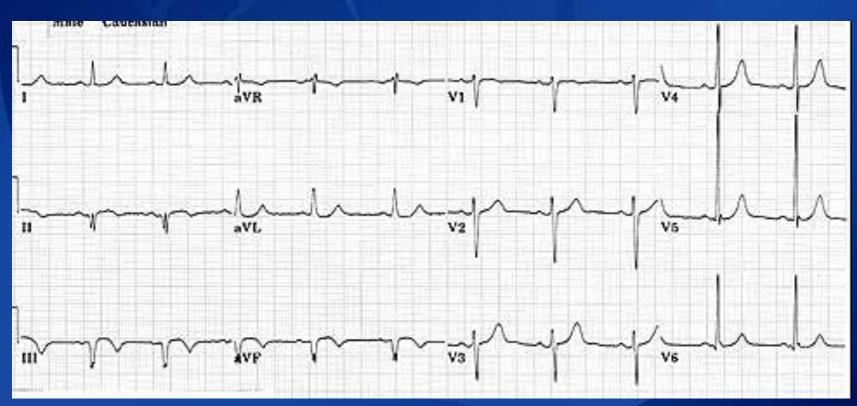






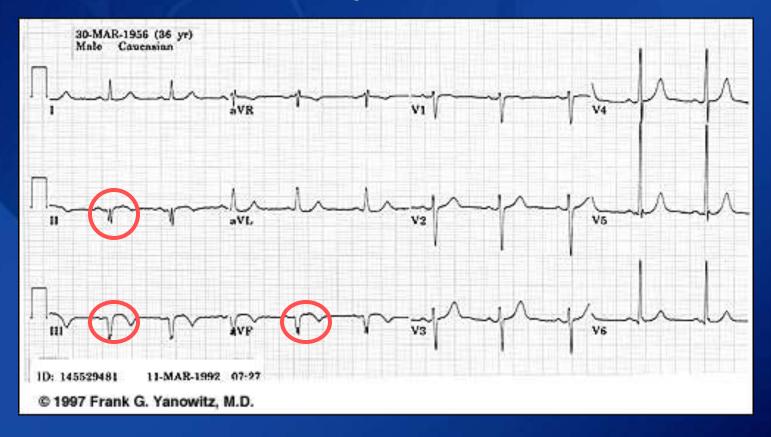
VÍ DỤ TRƯỜNG HỢP

Bây giờ, bạn nghĩ trường hợp này có nhồi máu cơ tim ở đâu?

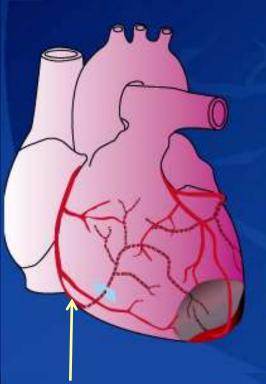


NHÔI MÁU CƠ TIM THÀNH DƯỚI

Đây là nhồi máu cơ tim thành dưới. Chú ý ST chênh lên ở chuyển đạo II, III và aVF.



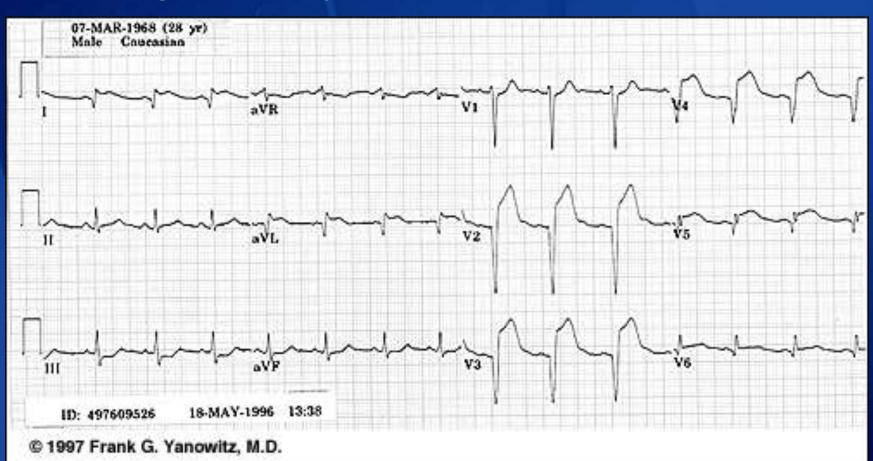
NHÔI MÁU CƠ TIM THÀNH DƯỚI



Động mạch vành phải

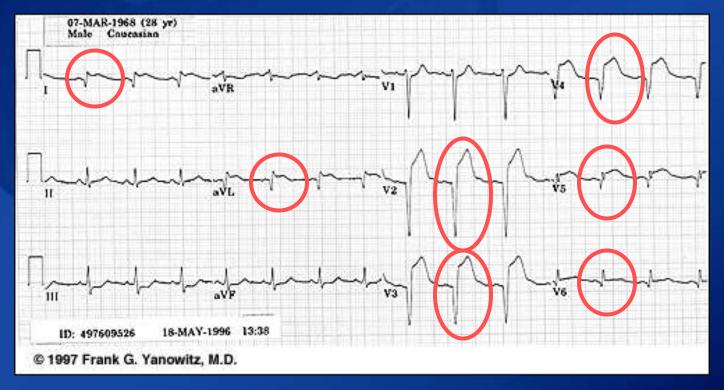
VÍ DỤ TRƯỜNG HỢP

Trường hợp này thì sao?



NHÔI MÁU CƠ TIM THÀNH TRƯỚC BÊN

Nhồi máu cơ tim trong trường hợp này liên quan tới cả hai thành trước (V_2-V_4) và thành bên $(V_5-V_6, I, và aVL)!$



ANY QUESTIONS?

Example:

Who is he?

What is he doing?

